

Số: 17/2021/QĐST-DS

Hiệp Hoà, ngày 16 tháng 9 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ khoản 3 Điều 147; khoản 1 khoản 2 Điều 212; Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 357; Điều 468 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Căn cứ Điều 91 Luật Các tổ chức tín dụng;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 08 tháng 9 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết T bộ vụ án dân sự thụ L số 82/2020/TLST-DS ngày 14/7/2021 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết T bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần Á CH (sau đây gọi tắt là Ngân hàng ACB).

Địa chỉ: Số 442 Nguyễn Thị Minh KH, phường 5, Quận 3, thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo pháp luật: Ông Đỗ Minh T – chức vụ: Tổng giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Luân Minh G nhân viên Ngân hàng thương mại cổ phần Á CH (Theo giấy ủy quyền số 207/2021/UQ ngày 27/4/2021.

Ông Nguyễn Ngọc H – Nhân viên quan hệ khách hàng - CN Bắc Giang - theo giấy ủy quyền số: 1327/UQ-QLN.21 ngày 17/8/2021.

Bị đơn:

+/ Anh Nguyễn An T, sinh năm 1980.

+/ Chị Âu Thị L, sinh năm 1987 (ủy quyền cho anh Nguyễn An T theo giấy ủy quyền ngày 07/9/2021 có xác nhận của UBND xã Mai Đ).

Đều địa chỉ: thôn Mai TH, xã Mai Đ, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Chậm nhất đến ngày 15/12/2021, anh Nguyễn An T và chị Âu Thị L có nghĩa vụ liên đới thanh toán trả cho Ngân hàng ACB tổng số tiền cả gốc và lãi tính đến ngày 08/9/2021 là: 992.586.496 đồng (Chín trăm chín mươi hai triệu năm trăm tám mươi sáu nghìn bốn trăm chín mươi sáu đồng), trong đó nợ gốc là 863.790.993 đồng (Tám trăm sáu mươi ba triệu bảy trăm chín mươi nghìn chín trăm chín mươi ba đồng), tiền lãi trong hạn là 25.602.603 đồng, tiền lãi quá hạn là 103.192.900 đồng.

Kể từ ngày tiếp theo (ngày 09/9/2021) cho đến khi thanh toán trả hết nợ, anh T, chị L còn phải chịu tiền lãi phát sinh trên số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo lãi suất quy định trong Hợp đồng tín dụng số BGI.CN.1052.190719 ngày 07/8/2019; Phụ lục hợp đồng số BGI.CN.1052.190719/PL-01 ngày 07/8/2019 đã ký kết giữa anh T, chị L và Ngân hàng ACB.

Trường hợp anh Nguyễn An T, chị Âu Thị L không thực hiện theo yêu cầu và thỏa thuận trên thì Ngân hàng Thương mại cổ phần Á CH có quyền tự yêu cầu cơ quan Thi hành án có thẩm quyền kê biên, phát mại tài sản bảo đảm mà anh T, chị L đã thế chấp để đảm bảo cho khoản vay nói trên là: T bộ quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền trên đất đối với thửa đất số 573, tờ bản đồ số 67, địa chỉ: Thôn Mai TH, xã Mai Đ, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: BU344472, số vào cấp giấy chứng nhận: CH 00351 do UBND huyện Hiệp Hòa, Bắc Giang cấp cho ngày 30/6/2014 cho hộ ông Nguyễn An T, theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số: BGI.BĐCN. 01101214 ngày 10/12/2014 được công chứng tại phòng công chứng số 01, tỉnh Bắc Giang ngày 10/12/2014 số công chứng 1272/2014 đăng ký thế chấp tại Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang ngày 10/12/2014, số thứ tự 1355 và các văn bản kèm theo giữa Ngân hàng ACB với anh T và chị L đã ký.

- Về án phí: Anh Nguyễn An T và chị Âu Thị L phải liên đới chịu 20.888.000 đồng (Hai mươi triệu tám trăm tám mươi tám nghìn) đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả Ngân hàng ACB số tiền 19.900.000 đồng (Mười chín triệu chín trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số AA/2018/0000746 ngày 14/7/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.

3. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9

Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Hiệp Hoà;
- Chi cục THADS huyện Hiệp Hoà;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Ngô Thanh Thuần